

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **02/2022/HS-ST**

Ngày: 19-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy Bắc;

Ông Nguyễn Văn Hôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST- QĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quách Quốc B; Sinh ngày: 25/7/2003 tại tỉnh Cà Mau.

- Tên gọi khác: Không có.

- Nơi cư trú: ấp TH, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp.

- Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Quách Văn H và bà Nguyễn Kim A, bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: có 01 tiền sự. Ngày 02/11/2020, bị Công an xã Hòa Nghĩa xử phạt 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

- Về nhân thân:

+ Ngày 17/7/2019, bị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 09/10/2020, bị Công an xã Hòa Nghĩa xử phạt 730.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nộp phạt ngày 09/10/2020 (hành vi này đã được áp dụng để cấu thành tội trộm cắp tài sản tại bản án số 36/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre).

+ Ngày 26/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2021, chưa thi hành xong án phí (do bị cáo thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản trước khi có bản án này nên không tính tiền án).

Ngày 14/3/2021, có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác nên ngày 18/8/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách khởi tố bị can.

Bị cáo Nguyễn Quách Quốc B bị tạm giam theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 12 ngày 10/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách từ ngày 10/9/2021 đến ngày 26/9/2021. Ngày 26/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách có quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách áp dụng biện pháp bảo lãnh đối với bị cáo Nguyễn Quách Quốc B từ ngày 27/9/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

- *Bị hại:* Anh Trần Hoàng A, sinh ngày 09/12/2004. Nơi cư trú: ấp HT, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:* Bà Phan Thị Bích T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp LH, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Phan Thị Bích T, sinh năm 1981 (Có mặt).

+ Ông Phạm Chí Đ, sinh năm 1980. Ông Phạm Chí Đ ủy quyền cho bà Phan Thị Bích T tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 13/4/2021.

Nơi cư trú: ấp LH, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Phan Thị Bích T*

Bà Trần Thị Bích T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh P (D), sinh năm 1997. Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre. Có đơn xin xét xử vắng mặt

+ Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp PT, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Minh T (TĐ), sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp BAA, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

+Anh Lữ Trường G (BD), sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp VN, xã VT, huyện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

+ Ông Phan Văn T, sinh năm 1957. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp HT, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/3/2021, Nguyễn Quách Quốc B đi bộ từ nhà mình ở ấp HT, xã H đến nhà ông Phan Văn T ở cùng xóm gặp Trần Hoàng A là cháu ngoại ông T hỏi mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn trắng - đỏ - bạc, biển kiểm soát số 71C4-400.49 của bà Phan Thị Bích T và ông Phạm Chí đang để ở nhà của ông T và do A quản lý để đi tiệm tạp hóa mua bánh và hứa sẽ trả lại ngay, A đồng ý. Sau khi mượn được xe, bị cáo chạy xe đến nhà bạn ở xã L để chơi nhưng không gặp nên tiếp tục chạy xe đến quán cà phê NQ gần cầu C mới. Tại đây, bị cáo tham gia uống rượu cùng với nhiều người rồi ngủ lại tại quán. Sáng ngày 15/3/2021, bị cáo điều khiển xe đến nhà trọ của Nguyễn Thanh P (tên gọi khác là D) ở khu phố 3, thị trấn C chơi và hỏi P còn tiền mua ma túy đá sử dụng không nhưng P trả lời không có tiền. Lập tức bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô đem cầm để lấy tiền mua ma túy sử dụng nên nhờ P cầm xe, P đồng ý. P điều khiển xe mô tô trên chõ bị cáo đến nhà của Lữ Trường G (tên gọi khác là BD). Tại đây, P gặp Nguyễn Thanh P và nhờ P cầm xe cho bị cáo, P đồng ý nên gọi điện thoại cho Tuấn Bổng (không rõ nhân thân, lai lịch) rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 71C4-400.49 đi rước TB đến khu vực nhà trọ cho thuê tháng (không rõ địa chỉ cụ thể) thuộc huyện Mỏ Cày Bắc gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) cầm xe mô tô với giá 4.600.000 đồng. Sau đó, P gọi điện thoại cho P mượn xe của G đi rước P và TB về nhà của G. Tại đây, P giao tiền cầm xe cho P và P giao lại cho bị cáo, bị cáo trả cho P 1.600.000 đồng mà trước đó bị cáo đã thiếu P và nhờ P mua 1.400.000 đồng ma túy đá về sử dụng, số tiền còn lại bị cáo sử dụng hết vào việc chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân. Biết được sự việc, ngày 25/3/2021 bà T đến Công an xã Hòa Nghĩa trình báo. Qua làm việc, Nguyễn Quách Quốc B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách thì 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn trắng - đỏ - bạc, số khung: RLHJA3919KY427678, số máy: JA39E1297885, biển số 71C4-400.49, xe được mua vào tháng 12/2019 có giá trị 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn trắng-đỏ - bạc, số khung: RLHJA3919KY427678, số máy: JA39E1297885, biển số 71C4-400.49 (chưa thu hồi được).

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSCL, ngày 24-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã truy tố bị cáo Nguyễn Quách Quốc B về “Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 91, 101 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Quách Quốc B từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam là 17 ngày.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc bị cáo Nguyễn Quách Quốc B phải bồi thường cho bị hại Trần Hoàng A số tiền 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Không có, đối với xe mô tô biển kiểm soát số 71C4-400.49, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách tiếp tục truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

- Bị cáo Nguyễn Quách Quốc B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Trần Hoàng A số tiền 15.000.000 đồng và nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Phan Thị Bích T trình bày: Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc bị cáo Nguyễn Quách Quốc B phải bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quách Quốc B thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Với động cơ tư lợi, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nên vào ngày 14/3/2021, Nguyễn Quách Quốc B đã có hành vi mượn 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn trắng - đỏ - bạc, số khung: RLHJA3919KY427678, số máy: JA39E1297885, biển kiểm soát số 71C4-400.49 do anh Trần Hoàng A đang quản lý nhưng đến hạn không trả lại tài sản mà chiếm đoạt rồi đem cầm cố lấy tiền sử dụng ma túy, trả nợ, chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân, tài sản chiếm đoạt có giá trị 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) nên bản Cáo trạng số 66/CT-VKSCL, ngày 24-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố bị cáo Nguyễn Quách Quốc B về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả...”

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quách Quốc B là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội và thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quách Quốc B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Quách Quốc B là người có nhân thân không tốt, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “ sử dụng trái pháp chất ma túy” nhưng không biết cải sửa mà còn tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất bị cáo Nguyễn Quách Quốc B phải bồi thường cho anh Trần Hoàng A số tiền 15.000.000 đồng nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Không có.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 71C4-400.49, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách tiếp tục truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh P do không biết xe mô tô bị cáo chiếm đoạt của người khác nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đến nay không đủ thông tin xác định nhân thân, lai lịch của Tuấn Bóng nên chưa thể làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách tiếp tục xác minh, làm việc để có cơ sở xác định địa điểm cầm xe và thu hồi vật chứng.

Hành vi mua và sử dụng ma túy của Nguyễn Quách Quốc B, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh P, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Xét lời đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 90, 91, 101 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quách Quốc B phạm tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quách Quốc B 09 (Chín) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 26/9/2021 là 17 ngày.

Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 08 (Tám) tháng 13 (mười ba) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Quách Quốc B bồi thường cho anh Trần Hoàng A số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 71C4-400.49, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách tiếp tục truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau nên không xem xét.

Đối Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh P do không biết xe mô tô bị cáo chiếm đoạt của người khác và không truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét.

Đến nay không đủ thông tin xác định nhân thân, lai lịch của TB nên chưa thể làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách tiếp tục xác minh, làm việc để có cơ sở xác định địa điểm cầm xe và thu hồi vật chứng nên không xem xét.

Hành vi mua và sử dụng ma túy của Nguyễn Quách Quốc B, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh P, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên không xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án bị cáo Nguyễn Quách Quốc B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- VKSND huyện Chợ Lách;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Phê

